

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LẠC SƠN
TỈNH HÒA BÌNH**

Bản án số: 20/2020/HS-ST
Ngày 25-5-2020

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠC SƠN, TỈNH HÒA BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Cao Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Văn Thiệu
Ông Bùi Văn Ổn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Phương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phúc - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 5 năm 2020 tại Tòa án nhân dân huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 15/2020/TLST-HS ngày 30 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2020/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo:

VÕ THÁI H, sinh ngày 14 tháng 12 năm 1982 tại DB - D C – Nghệ An. Nơi cư trú: Tổ x, Khối T2, phường Q, thị xã T, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hoá (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Văn K và bà Trần Thị V; bị cáo có vợ là Nguyễn Thị N và 02 con, con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 21/8/2019, tạm giam từ ngày 30/8/2019 đến ngày 10/10/2019 được tại ngoại do được thay đổi biện pháp ngăn chặn từ tạm giam sang bảo lãnh. Có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

1. Bùi Văn T, sinh năm 1995. (Đã chết).

Người đại diện hợp pháp của Bùi Văn T: Ông Bùi Đức V, sinh năm 1961. Trú tại: Làng B, xã N, huyện N, tỉnh Thanh Hóa. Là bác ruột bị hại. Có mặt.

2. Lê Thị Phương T, sinh năm 1999. (Đã chết).

Người đại diện hợp pháp của Lê Thị Phương T: Ông Lê Văn Đ, sinh năm 1969. Trú tại: thôn Q, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An. Là bố đẻ bị hại. Vắng mặt.

3. Nguyễn Thoại L, sinh năm 2001. Trú tại: Khối x, thị trấn Q, huyện Q,

tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp của Nguyễn Thoại L: Anh Nguyễn Đức L, sinh năm 1986. Trú tại: Số 1x Ngõ 3xx phố B, phường C, quận H, thành phố Hà Nội. Có mặt.

4. Võ Thị Như Q, sinh năm 2001. Trú tại: Khối 1x, thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

5. Nguyễn Vĩnh P, sinh năm 1996. Trú tại: Xóm Đ, xã Đ, huyện T, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

6. Vi Thị H, sinh năm 1990. Trú tại: Xóm C, xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

7. Trương Văn H, sinh năm 1981. Trú tại: Xóm T, xã T, huyện Q, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

8. Lê Đức L, sinh năm 1997. Trú tại: Xóm 2x, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

9. Võ Tiến D, sinh năm 1973. Trú tại: Khối Đ2, phường H, thị xã T, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

10. Tạ Thanh H, sinh năm 2001. Trú tại: Chung cư 32x, phường Đ, quận N, thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

11. Hoàng Văn L, sinh năm 1997. Trú tại: Số 3x ĐT, phường C, quận B, thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

12. Bùi Văn H, sinh năm 1975. Trú tại: Thôn G, xã H, huyện S, tỉnh Vĩnh Phúc. Vắng mặt.

13. Đặng Tổ N, sinh năm 2000. Trú tại: Khối 1x, thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

14. Lê Văn D, sinh năm 1993. Trú tại: Bản N, xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

15. Phạm Hoàng Đ, sinh năm 1995. Trú tại: Xóm Đ, phường Đ, thị xã T, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

16. Phan Chí H, sinh năm 1975. Trú tại: Khối x, thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

17. Công ty TNHH phát triển xây dựng và kinh doanh thương mại 9xx. Địa chỉ trụ sở: LK 3x-18, khu đô thị M, phường M, quận H, thành phố Hà Nội. Người đại diện: Bà Bùi Thị D - Phó Giám đốc Công ty. Vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Công ty TNHH THS. Địa chỉ trụ sở: Khối T, thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An. Người đại diện theo pháp luật: Ông Võ Hồng S - Giám đốc Công ty. Vắng mặt.

2. Ông Võ Văn K, sinh năm 1937. Địa chỉ: Tổ x, Khối TH2, phường Q, thị xã T, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

- *Người làm chứng:*

Anh Bùi Văn C, sinh năm 1981. Trú tại: Xóm C, xã Ân, huyện L, tỉnh Hòa Bình. Vắng mặt.

Ông Quách Văn L, sinh năm 1975. Trú tại: Xóm C, xã Ân, huyện L, tỉnh Hòa Bình. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 00 giờ 30 phút, ngày 21/8/2019, Võ Thái H điều khiển xe ô tô khách biển kiểm soát 37B-021.xx, chở 30 hành khách đi từ bến xe thị trấn Q đi thành phố Hà Nội. Khoảng 3 giờ cùng ngày đến Km 501 + 100 trên đường Hồ Chí Minh đoạn thuộc địa phận xóm Chẹ, xã Ân Nghĩa, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình, Võ Thái H không làm chủ được phương tiện nên đã đâm va vào đuôi xe ô tô biển kiểm soát 36C-106.xx đang dừng đỗ cùng chiều gây tai nạn giao thông. Hậu quả làm anh Bùi Văn T, là lái xe 36C-106.xx, khi đó đang kiểm tra phía cuối xe do xe trục trặc kỹ thuật, tử vong tại chỗ; Lê Thị Phương T, là hành khách xe 37B-021.xx tử vong trên đường đi cấp cứu; 14 hành khách xe 37B-021.xx bị thương gồm Nguyễn Thoại L, Võ Thị Như Q, Nguyễn Vĩnh P, Vi Thị H, Trương Văn H, Lê Đức L, Võ Tiến D, Tạ Thanh H, Hoàng Văn L, Bùi Văn H, Đặng Tổ N, Lê Văn D, Phạm Hoàng Đ và Phan Chí H. Hai xe ô tô 37B-021.xx và 36C-106.xx và một đoạn rào chắn của đường bị hư hỏng.

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định: đoạn đường xảy ra tai nạn là đường thẳng hai chiều được phân chia bằng vạch kẻ đứt quãng ở giữa, hai bên đường có vạch kẻ liền, mặt đường rải bê-tông nhựa bằng phẳng. Lấy mép trái theo hướng Thanh Hóa – Hà Nội làm mép đường chuẩn, mặt đường rộng 6,8m, lề phải rộng 2,03m, lề trái rộng 2,06m, hai bên đường có rào chắn bằng cọc kim loại và dây cáp. Phía bên phải đường là la-luy âm, rộng 11,50m, cọc tiêu số H1/501 là mốc vụ tại nạn. Tại ta-luy âm là xe ô tô 36C-106.xx nằm đổ nghiêng sang phải, đầu xe hướng về ta-luy âm, đuôi xe hướng về phía lòng đường (hướng Thanh Hóa – Hà Nội), hệ thống đèn của xe vẫn sáng cả trước và sau xe. Đo lần lượt từ trục bánh trước bên trái, trục bánh thứ hai bên trái đến mép đường chuẩn là 16,70m và 15,60m. Trên mặt đường tại phần đường bên phải theo hướng Thanh Hóa - Hà Nội xác định được phương tiện, dấu vết cụ thể: xe ô tô 37B-021.xx đầu hướng phía ta-luy âm, đuôi hướng phía lòng đường, phần đầu xe bên phải chạm và tiếp xúc với phần đuôi xe 36C-106.xx. Đo lần lượt trục bánh trước bên trái, trục bánh sau bên trái đến mép đường chuẩn là 9,65m, 6,40m. Đo từ trục bánh trước bên trái, trục bánh sau bên trái đến trục bánh trước bên trái xe 36C-106.xx là 8,85m. Một vết trượt diện 1,02 x 0,13m được xác định là vết trượt lốp sau cùng bên phải xe 36C-106.xx, đo lần lượt từ đầu, cuối của vết trượt đến mép đường chuẩn là 6,65m và 6,62m, đo từ cuối vết đến trục bánh sau cùng xe 37B-021.xx là 13,50m. Một vết cày trượt diện 2,73m x 1,40m được xác định là vết do cây luồng trở trên xe 36C-106.xx. Đo từ đầu vết cày lần lượt đến mép đường chuẩn, vết trượt lốp bên phải xe 37B-021.xx là 7,40m và 0,25m. Một vùng kính vỡ diện 6,60 x 3,74m được xác định là vùng kính vỡ của xe 37B-

021.xx. Đo từ trung tâm vùng kính vỡ đến mép đường chuẩn, đầu vết trượt lớp xe 37B-021.xx, vết cày trượt của cây luống là 7,30m, 1,20m và 2,0m. Một vết dầu loang diện 20,80m x 6,30m được xác định là vết dầu của xe 37B-021.xx. Đo từ tâm vết dầu loang lần lượt đến mép đường chuẩn, trục bánh sau bên phải xe ô tô 37B-021.xx, cuối vết trượt lớp bên phải xe 37B-021.xx là 5,60m, 4,95m và 9,55m. Căn cứ dấu vết tại hiện trường và phương tiện, xác định điểm va chạm giữa hai xe ô tô là phần đầu phía trước bên phải xe 37B-021.xx và phần đuôi thùng phía sau xe 36C-106.xx, tương ứng trên mặt đường bên phải theo hướng Thanh Hóa – Hà Nội, ký hiệu là A. Đo từ điểm A đến mép đường chuẩn là 6,0m. Lòng đường tại vị trí A rộng 6,80m.

Tại bản kết luận giám định pháp y số 128/GĐPY-CAT-PC09, ngày 26/8/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hòa Bình kết luận nạn nhân Bùi Văn T bị chấn thương vùng mặt, cổ, ngực, bụng, thắt lưng, hông, sinh dục, tay, chân do va đập, chèn ép rất mạnh với vật tày, rắn gây nên các tổn thương: Vỡ sống mũi, vỡ xương gò má, gãy nhiều xương sườn, gãy xương cẳng tay, trật đốt sống thắt lưng, vỡ xương khung chậu và nhiều vết xây sát, rách da, bầm tím trên cơ thể; nạn nhân chết do đa chấn thương.

Tại bản kết luận giám định pháp y số 129/GĐPY-CAT-PC09, ngày 26/8/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hòa Bình kết luận nạn nhân Lê Thị Phương T bị chấn thương vùng mặt, lưng, thắt lưng, mông, tay, chân do va đập rất mạnh với vật tày, rắn gây nên các tổn thương: Gãy xương đùi, gãy hai xương cẳng chân, đứt động mạch đùi và nhiều vết xây sát, rách da, bầm tím, dập nát tổ chức trên cơ thể nạn nhân; nạn nhân chết do đa chấn thương.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 5229/C09-TT1, ngày 17/9/2019 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận cơ chế hình thành vết thương của Võ Thị Như Q do tác động tương hỗ với vật tày gây nên; tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của Võ Thị Như Q tại thời điểm giám định là 56%.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 5230/C09-TT1, ngày 19/9/2019 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận cơ chế hình thành vết thương của Nguyễn Thoại L do tác động tương hỗ với vật tày gây nên; tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của Nguyễn Thoại L tại thời điểm giám định là 35%.

Theo kết luận tại Bản kết luận định giá tài sản số 41/ĐG-HĐĐG ngày 03/10/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Lạc Sơn kết luận: Giá trị thiệt hại do tai nạn bị hư hỏng của xe ô tô BKS 36C-106.xx là 45.486.000 (*Bốn mươi lăm triệu, bốn trăm tám mươi sáu nghìn*) đồng; Giá trị thiệt hại do tai nạn bị hư hỏng của xe ô tô BKS 37B-021.xx là 926.598.000 (*Chín trăm hai mươi sáu triệu, năm trăm chín mươi tám nghìn*) đồng.

Đối với Nguyễn Vĩnh P, Vi Thị H, Trương Văn H, Lê Đức L, Võ Tiến D, Tạ Thanh H, Hoàng Văn L, Bùi Văn H, Đặng Tổ N, Lê Văn D, Phạm Hoàng Đ, Phan Chí H từ chối giám định thương tích.

Tại kết luận giám định số 4862/C09-P4 và kết luận giám định số 4860/C09-P4, ngày 30/8/2019 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận trong máu Võ Thái H không có cồn (Ethanol), không có chất ma túy và sản phẩm chuyển hóa trong máu.

Tại kết luận giám định số 4907/C09-P4, ngày 30/9/2019 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận: Không đủ điều kiện để xác định hệ thống phanh và hệ thống lái của xe ô tô 37B-021.xx tại thời điểm trước và trong khi tai nạn có bảo đảm an toàn kỹ thuật để tham gia giao thông hay không do xe bị hư hỏng nặng. Tuy nhiên, xe ô tô 37B-021.xx tại thời điểm kiểm tra vẫn còn hạn kiểm định theo quy định.

Tang vật thu giữ được tại giai đoạn điều tra và quá trình xử lý vật chứng: Các vật chứng thu giữ gồm: 01 xe ô tô BKS 37B-021.xx và các giấy tờ liên quan; 01 xe ô tô BKS 36C-106.xx và các giấy tờ liên quan; 01 Giấy phép lái xe của Võ Thái H. Đối với hai xe ô tô Cơ quan điều tra đã xử lý bằng hình thức trả lại cho chủ sở hữu là ông Võ Hồng S và bà Bùi Thị L. Đối với giấy phép lái xe của Võ Thái H hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lạc Sơn chờ xử lý.

Về trách nhiệm dân sự: Chủ sở hữu phương tiện là ông Võ Thái H, gia đình bị cáo và bị cáo đã bồi thường được cho gia đình bị hại Bùi Văn T số tiền 320.000.000đ; bồi thường cho gia đình bị hại Lê Thị Phương T số tiền 150.000.000đ; bồi thường cho bị hại Võ Thị Như Q số tiền 140.000.000đ; bồi thường cho bị hại Nguyễn Thoại L số tiền 243.000.000đ; bồi thường cho bị hại Bùi Văn H 20.000.000đ; bồi thường cho bị hại Hoàng Văn L 7.000.000đ; bồi thường cho bị hại Đặng Tổ N 20.000.000đ; bồi thường cho bị hại Phạm Hoàng Đ 25.000.000đ; bồi thường cho bị hại Lê Văn D 30.000.000đ; bồi thường hư hỏng rào chắn đường cho Công ty TNHH phát triển xây dựng và kinh doanh thương mại 9xx số tiền 10.000.000đ. Tổng cộng 965.000.000đ (*Chín trăm sáu mươi lăm triệu*) đồng. Số tiền trên phía bị cáo và gia đình bị cáo góp được 167.000.000đ, phần còn lại do Công ty TNHH THS mà trực tiếp do ông Võ Hồng S thực hiện bồi thường. Ông Võ Hồng S chưa có yêu cầu gì đối với bị cáo.

Tại Bản cáo trạng số 15/CT-VKS, ngày 27/3/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình đã truy tố bị cáo Võ Thái H về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm đ khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa:

Kiểm sát viên giữ nguyên nội dung quyết định truy tố, tội danh và điều luật áp dụng đối với bị cáo. Xác định tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo là tích cực bồi thường khắc phục hậu quả; thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải; bị cáo đầu thú; gia đình các nạn nhân, các nạn nhân xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo; bị cáo có bố đẻ được nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 nên căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét quyết định mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt theo quy định tại điều 54 Bộ luật hình sự 2015; xử phạt bị cáo từ 30 đến 35 tháng tù. Đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung cấm bị cáo hành nghề lái xe từ 01 đến 02 năm. Về vật chứng của vụ án là các xe ô tô đã được trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp. Về trách nhiệm

dân sự: Gia đình các bị hại, các bị hại không có yêu cầu bị cáo bồi thường thêm nên không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

Đại diện các bị hại, các bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm và đều giữ đề nghị xin miễn trách nhiệm hình sự, xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Võ Văn K không yêu cầu bị cáo bồi hoàn tiền đã bỏ ra bồi thường cho các bị hại.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình; không có ý kiến gì về nội dung cáo trạng phản ánh; không kêu oan. Bị cáo xin lỗi các bị hại, gia đình các bị hại và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng*: Hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử những người tham gia tố tụng không có khiếu nại, tố cáo hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên.

[2] *Về căn cứ xác định tội danh, điều luật áp dụng đối với bị cáo*: Khoảng 03 giờ ngày 21/8/2019, Võ Thái H điều khiển xe ô tô khách BKS 37B-021.xx đi đến đoạn đường km 501+100 thuộc địa phận xóm Chẹ, xã Ân Nghĩa, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình do không làm chủ được phương tiện, tốc độ nên đã đâm va với xe ô tô tải BKS 36C-106.xx đang dừng đỗ cùng chiều gây tai nạn giao thông. Điểm đâm va nằm trên phần đường bên phải theo chiều đi của xe 37B-021.xx. Lỗi gây tai nạn hoàn toàn do bị cáo; bị cáo đã không làm chủ tốc độ, không giảm tốc độ (có thể dừng lại một cách an toàn) khi gặp chướng ngại vật là vi phạm các quy định khoản 5 Điều 4 Luật Giao thông đường bộ và khoản 1 Điều 5 Thông tư số 91/2015/TT-BGTVT, ngày 31/12/2015 của Bộ giao thông vận tải. Tại giai đoạn điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đều khai nhận hành vi phạm tội của mình. Hành vi của bị cáo phù hợp với lời khai của các bị hại, hiện trường tai nạn và các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ vụ án. Hậu quả tai nạn làm hai người chết và 14 người bị thương, hai phương tiện và một đoạn rào chắn của đường bị hư hỏng. Như vậy, đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015. Cáo trạng truy tố bị cáo theo tội danh, điều khoản luật áp dụng là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] *Về tính chất, mức độ hành vi của bị cáo*: Tội phạm mà bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội; đã xâm phạm đến trật tự giao thông đường bộ được pháp luật hình sự bảo vệ, gây tổn hại tới tính mạng, sức khỏe, tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an địa phương. Bị cáo thành niên, có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, có nhận thức và hiểu biết pháp luật nhưng vì cầu thả gây nạn. Mặc dù lỗi vô ý, nhưng bị cáo phải ý thức được mình đang điều khiển nguồn nguy hiểm cao độ, trên xe là hành khách nhiều hành khách mà tính mạng, sức khỏe phụ thuộc bị cáo khi tham gia giao thông. Hậu quả tai nạn là nghiêm

trọng, thảm khốc. Do vậy cần áp dụng đối với bị cáo mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo; cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian đủ để cải tạo các bị cáo và để phòng ngừa chung.

[4] *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Tại giai đoạn điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải; sau tai nạn, bị cáo, gia đình bị cáo đã tích cực bồi thường, khắc phục hậu quả cho tất cả các nạn nhân với tổng số tiền lớn. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015. Ngoài ra, bị cáo còn được đại diện bị hại, các bị hại xin miễn giảm trách nhiệm hình sự; bị cáo đầu thú; có bố để được nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba. Đây là những tình tiết Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015. Bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 nên căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử sẽ xem xét quyết định mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điều 54 Bộ luật hình sự 2015.

[5] *Về hình phạt bổ sung:* Xét bị cáo làm nghề lái xe, thường xuyên điều khiển nguồn nguy hiểm cao độ nhưng cẩn thận, chưa ý thức được đầy đủ trách nhiệm của mình khi tham gia giao thông nên cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; cấm bị cáo hành nghề trong khoảng thời gian phù hợp để nâng cao hiệu quả giáo dục đối với bị cáo.

[6] *Về tang vật của vụ án:* Các tang vật của vụ án đã được cơ quan điều tra trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp theo đúng quy định của pháp luật. Chủ sở hữu tài sản là ông Võ Hồng S, bà Bùi Thị L không có ý kiến, khiếu nại gì nên Hội đồng xét xử không xem xét. Đối với vật chứng là giấy phép lái xe của Võ Thái H do cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp và còn giá trị sử dụng nên cần trả lại cho Võ Thái H.

[7] *Về trách nhiệm dân sự:* Bị cáo, gia đình bị cáo đã bồi thường đầy đủ cho đại diện các bị hại, các bị hại. Tại phiên tòa đại diện bị hại, bị hại không có yêu cầu bị cáo bồi thường thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét. Phía người đại diện Công ty THS chưa có yêu cầu gì đối với bị cáo nên Hội đồng xét xử không xem xét; trường hợp sau này có tranh chấp sẽ được giải quyết bằng vụ án khác.

[8] *Về án phí:* Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm đ khoản 2, khoản 5 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; khoản 1 Điều 38; của Bộ luật hình sự năm 2015;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Võ Thái H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Về hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Võ Thái H 30 (*Ba mươi*) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án, được trừ đi 50 ngày tạm giữ, tạm giam (từ ngày 21/8/2019 đến ngày 10/10/2019).

3. Hình phạt bổ sung: Cấm bị cáo Võ Thái H hành nghề lái xe ô tô 01 (Một) năm sau khi chấp hành xong hình phạt chính.

4. Về vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 48 của Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Trả lại cho bị cáo Võ Thái H 01 Giấy phép lái xe số 4000920132203 mang tên Võ Thái Hòa.

(Vật chứng hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình theo Biên bản giao nhận vật chứng và Phiếu nhập kho số NK 0023 ngày 30/3/2020).

5. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Võ Thái H phải chịu 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo, đại diện bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Hòa Bình;
- VKSND huyện Lạc Sơn;
- Công an huyện Lạc Sơn;
- Bị cáo; Bị hại; Đại diện bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Chi cục THADS huyện Lạc Sơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phạm Cao Sơn